

Bản án số: 111/2022/HS-ST

Ngày: 16 - 6 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Mạc Vũ

+ Ông Nguyễn Mạnh Thường

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Duyên - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 116/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2022/QĐXXST - HS ngày 03/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Hữu T** (tên gọi khác: Phan Hữu Ch), sinh năm: 1989, tại: Bắc Kạn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ M, phường N, Thành phố B, Tỉnh Bắc Kạn; nơi cư trú: Tổ P, Phường M, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Phan Tấn T1, sinh năm: 1967 và bà: Khuôn Thị H, sinh năm: 1966; vợ: Quách Thị G, sinh năm: 1992; có 02 con, lớn nhất sinh năm: 2018, nhỏ nhất sinh năm: 2020; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. *Nhân thân:* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 75/2006/HSST ngày 27/12/2006, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Phan Hữu T 06 (sáu) năm tù về tội “*Cướp tài sản*”, đã chấp hành xong bản án vào ngày 30/8/2010. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nông Thị T, sinh năm: 1965. Địa chỉ: Tổ P, Phường M, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng.

- Người chứng kiến: Ông Phạm V, sinh năm: 1957

Địa chỉ: Tổ S, Phường M, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng.

(Bị cáo có mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Hữu T là đối tượng sử dụng ma túy đá từ tháng 8/2020. Quá trình sử dụng ma túy đá T có quen biết với một người tên Phương có bán ma túy đá. Ngày 04/10/2021, T liên lạc với Phương để hỏi mua 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) ma túy đá thì Phương đồng ý và hẹn T đến đình Cô Giang đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường 9, thành phố Đà Lạt. T đi đến điểm hẹn và mua của Phương 01 (*một*) gói ma túy đá, T đưa cho Phương số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì T đem về nhà trọ tại tổ Đa Phước 1, Phường 11, thành phố Đà Lạt phân chia được 03 (*ba*) gói ma túy đá nhỏ để sử dụng, T gói trong 03 gói giấy màu trắng rồi bỏ vào trong một gói nylon rồi để trong khẩu trang y tế màu nâu và cất giữ trong người. Đến sáng ngày 05/10/2021, khi T đang thu mua hoa tại khu vực nhà vườn thuộc xã Xuân Thọ, thành phố Đà Lạt thì lấy ra 01 gói ma túy đá để sử dụng một mình, 02 gói ma túy còn lại T tiếp tục cất giữ trong người. Khi T đi về nhà trọ, đi ngang qua đoạn đường trước nhà số 78/29 Sào Nam, Phường 11, thành phố Đà Lạt thì bị Công an Phường 11, thành phố Đà Lạt yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra Công an phát hiện T đang cất giữ 02 gói ma túy đá trong túi quần bên phải T đang mặc, tại đây T đã thừa nhận với cơ quan Công an 02 gói ma túy đá trên là của T cất giữ để sử dụng. Cơ quan Công an đã lập biên bản quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định (BL: 36-40, 78-80).

** Đồ vật, tài liệu thu giữ:*

- 01 khẩu trang y tế màu nâu có một vết rách, bên trong khẩu trang có 01 gói nylon màu trắng trong, bên trong gói nylon này có 02 gói giấy màu trắng, bên trong cả hai gói giấy này đều đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp, phát hiện thu giữ trong túi quần bên phải T đang mặc khi Công an kiểm tra (đã niêm phong).

- 01 hộp màu đen bên trong có 01 quẹt ga tự chế; 01 ống thủy tinh một đầu có dạng bầu tròn; 01 đoạn ống nhựa màu trắng hồng.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung màu xanh, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0378968141.

- 01 xe máy hiệu Yamaha biển số 68M1-112.09;

Tại kết luận giám định số 1328/GĐ-PC09 ngày 08/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong hai gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy đá, có khối lượng **0,2181g** (*không phải hai một tám một gam*), loại Methamphetamine (BL: 43).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 121/CT-VKSĐL ngày 26/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Phan Hữu T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Hữu T khai nhận, bản thân bị cáo có sử dụng ma túy nên có mua ma túy để cất giữ sử dụng dần. Vào sáng ngày 05/10/2021, tại đoạn đường trước nhà số 78/29 Sào Nam, Phường 11, Thành phố Đà Lạt, T bị

Công an Phường 11, Thành phố Đà Lạt yêu cầu kiểm tra phát hiện thu giữ 02 gói ma túy T đang cất giữ trong túi quần bên phải T đang mặc như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phan Hữu T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 24 (*hai mươi bốn*) đến 30 (*ba mươi*) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án đã qua giám định. Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang y tế; 01 hộp màu đen bên trong có 01 quẹt ga tự chế; 01 ống thủy tinh một đầu có dạng bầu tròn; 01 đoạn ống nhựa màu trắng hồng. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ. Giao 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha biển số 68M1-112.09 cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo Phan Hữu T:* Là đối tượng sử dụng ma và để có ma túy sử dụng, Ngày 04/10/2021, T liên lạc với Phương (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) đem về nhà trọ tại tổ Đa Phước 1, Phường 11, thành phố Đà Lạt phân chia được 03 (*ba*) gói ma túy nhỏ gói giấy màu trắng rồi bỏ vào trong một gói nylon rồi để trong khẩu trang y tế màu nâu và cất giữ trong người. Đến sáng ngày 05/10/2021, khi T đang thu mua hoa tại khu vực nhà vườn thuộc xã Xuân Thọ, thành phố Đà Lạt thì lấy ra 01 gói ma túy để sử dụng, còn 02 gói cất giữ trong người. Khi T về nhà trọ, đi ngang qua đoạn đường trước nhà số 78/29 Sào Nam, Phường 11, Thành phố Đà Lạt thì bị Công an Phường 11, Thành phố Đà Lạt cầu kiểm tra, phát hiện thu giữ 02 gói ma túy trong túi quần bên phải T đang mặc. T khai nhận số ma túy này là của T mua về cất giữ để sử dụng.

Theo Kết luận giám định số 1328/GĐ-PC09 ngày 08/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong hai gói giấy được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2181g (*không phải hai một tám một gam*), loại Methamphetamine.

[3] Xét thấy, bị cáo Phan Hữu T là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là đối tượng sử dụng ma túy. Bị cáo biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng là đối tượng nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng, bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của Phan Hữu T không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; lời khai của bị cáo; của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của Phan Hữu T phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 121/CT-VKSĐL ngày 26/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Do bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp.

[5] Trong vụ án này còn có Phương (không rõ nhân thân, lai lịch) là người đã bán ma túy cho T, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Lạt tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định.

Việc Phan Hữu T sử dụng zalo để liên lạc với tài khoản Zalo “Phuongnguyễn” thì quá trình điều tra T Khai nhận không rõ nhân thân, lai lịch của Phương, cũng như không có số điện thoại của Phương nên ứng dụng zalo không hiện thông tin của Phương. Tại Công văn số 176/2022/CV-VNG ngày 04/5/2022 của Công ty cổ phần VNG về việc không thể xác định, kiểm tra và hỗ trợ cung cấp thông tin đối với các tài khoản Zalo “Phuongnguyễn” nên không có đủ cơ sở điều tra truy xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: 02 gói nylon màu trắng trong, một đầu có khóa dạng kẹp nhựa, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Qua giám định đều xác định là chất ma túy, là chất cấm lưu hành nên tịch tiêu hủy; 01 hộp nhựa màu đen; 01 quạt ga tự chế; 01 ống thủy tinh một đầu có dạng bầu tròn; 01 đoạn ống nhựa màu trắng hồng, là dụng cụ bị cáo dùng để sử dụng chất ma túy, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu SamSung màu xanh, màn hình cảm ứng bị nứt vỡ, đã qua sử dụng, bên trong có gắn sim số 0378968141, là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Riêng 01 xe máy hiệu Yamaha biển số 68M1-112.09 và 01 giấy đăng ký xe máy hiệu Yamaha biển số 68M1-11209, chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên giao cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định.

[8] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Hữu T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Hữu T 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2021.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01 (*một*) phong bì niêm phong số 1328/2021-PC09. Mặt trước phong bì ghi Bùi Hữu T - 1989; HKTT: Tổ 14, Phường Nguyễn Thị Minh Khai, Tp Bắc Kạn. Chỗ ở: Đa Phước 1, P11, Tp Đà Lạt. QĐTC: 413; 06/10/2021. Bao gói. Mặt sau có chữ ký, họ tên của Nguyễn Quang Hưng, Võ Như Thuật, Vũ Trần Y Vân; đóng dấu niêm phong hình tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (*một*) phong bì niêm phong số 1328/2021-PC09. Mặt trước phong bì ghi Bùi Hữu T - 1989; HKTT: Tổ 14, Phường Nguyễn Thị Minh Khai, Tp Bắc Kạn. Chỗ ở: Đa Phước 1, P11, Tp Đà Lạt. QĐTC: 413; 06/10/2021. Hoàn mẫu m= 0,0878g (g). Mặt sau có chữ ký, họ tên của Nguyễn Quang Hưng, Võ Như Thuật, Vũ Trần Y Vân; đóng dấu niêm phong hình tròn, đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (*một*) hộp nhựa màu đen; 01 quẹt ga tự chế; 01 ống thủy tinh một đầu có dạng bầu tròn; 01 (*một*) đoạn ống nhựa màu trắng hồng.

2.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (*một*) điện thoại di động hiệu SamSung màu xanh, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng (đã được niêm phong, không kiểm tra chất lượng bên trong).

2.3. Giao Cơ quan điều tra Công an Thành phố Đà Lạt 01 (*một*) xe máy hiệu Yamaha biển số 68M1-112.09 và 01 (*một*) giấy đăng ký xe máy hiệu Yamaha biển số 68M1-11209, để tiếp tục xác minh, điều tra và xử lý theo quy định.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 26/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phan Hữu T phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được bản sao hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Công an tp. Đà Lạt;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huyền

